TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **Thành phố H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **640**/2017/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 12 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1118/2016/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2016, giữa:

Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1982

Địa chỉ: 55/47 L, phường T , quận T, Tp.H .

Ông Tạ Đức T, sinh năm: 1976

HKTT: 55/47 L, phường T , quận T, Tp.H .

Địa chỉ: 130 L, phường T , quận T, Tp.H .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Tạ Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Tạ Đức T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà L và ông T chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 57, quyển số: 01/2007/P.TQ, ngày 07/3/2007 của UBND Phường T , quận T, Thành phố H cấp cho bà L và ông T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Tạ Đức H, sinh ngày 03/4/2008 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông T do bà L không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Trong trường hợp bà L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà L hoặc ông T, hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm non, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung : Hai bên xác nhận không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình: 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do bà L tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền bà L đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0025695 ngày 14/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Hoàn trả cho bà L 100.000đ (một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. T;
- UBND phường T , quận T, Tp.H ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

Lê Công Huân